TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B, TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/2020/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 03 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2019/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị Th

- Bị đơn: Anh Đinh Văn Đ.

Đều cùng địa chỉ: Bản C, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và điều 213 của BLTTDS;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 và điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, nộp án phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/12/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị Th và anh Đinh Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Đinh Văn Đ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu: Đinh Thu H, sinh ngày 17/8/2016 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Chị Lò Thị Th có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cho cháu 500.000đ *(năm trăm ngàn đồng).* Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 01/2020

Sau khi ly hôn Chị Lò Thị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

-*Về án phí DSST:* Chị Lò Thị Th tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và phải chịu án phí cấp dưỡng theo định kỳ là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: AA/2016/02456 ngày 20/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Sơn La.

- *Về tài sản chung:*Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6,7,7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
-Phòng KTNV Tòa án nhân dân tỉnh;
-VKSND huyện B;
-Chi cục THADS B;
-UBND xã P;
-Các đương sự;
- Lưu.

Cầm Văn Thăm